

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2020/HS-ST

Ngày: 11-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Đê

Bà Nguyễn Thị Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Nữ Lệ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Trung tâm văn hóa học tập cộng đồng xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2020/TLST-HS ngày 23/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2020/QĐXXST-HS ngày 28/10/2020 đối với bị cáo:

Trần Hoàng T, sinh năm 1991 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Trần Văn T (chết), Mẹ: Nguyễn Thị Thu T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án 02:

- Tại Bản số 146/2016/HSPT ngày 28/9/2016 Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, ngày 09/9/2017 chấp hành xong

- Tại Bản án số 08/2020/HSST ngày 20/3/2020 Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/5/2020 theo quyết định truy nã số 02/QĐ ngày 07/02/2020 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố B. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, tại phiên tòa đã công bố các tài liệu chứng cứ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 15/5/2020 tại khu vực quán cà phê 68 thuộc phường L, thành phố B, Đội CSĐT tội phạm về kinh tế, ma túy phối hợp với Đội Cảnh sát Thi hành án và hỗ trợ tư pháp Công an thành phố B bắt giữ Trần Hoàng T theo Quyết định truy nã số 02/QĐ ngày 07/02/2020 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố B. Trong quá trình bắt giữ, Cơ quan Công an phát hiện Trung đang cất giữ 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh không màu trong suốt và số tang vật gồm: 01 xe mô tô hiệu Dream màu nâu, biển số 72G1 – 058.91; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu đen trắng và số tiền 1.450.000đ (Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Trần Hoàng T khai nhận bản thân đang bị truy nã để chấp hành án theo Bản án số 08/2020/HSST ngày 20/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Trong thời gian bỏ trốn, Trung tiếp tục sử dụng ma túy. Vào khoảng 10 giờ ngày 05/5/2020, Trung đưa 400.000 đồng cho một người bạn mới quen tên L, nhờ đi mua ma túy về để sử dụng. Sau khi có ma túy T đã sử dụng một ít, số ma túy còn lại Trung để vào gói thuốc lá mang theo trong người, mục đích để tiếp tục dùng. Khi đến quán cà phê 68 thì bị lực lượng Công an phát hiện truy bắt, T bỏ chạy về hướng huyện L thì bị bắt giữ cùng với toàn bộ tang vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 220/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 22/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận: “1. Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có dấu của Công an thị trấn LĐ, huyện L và các chữ ký ghi trên phong bì gửi đến giám định có khối lượng 0,4778 gam, là ma túy loại Methamphetamine.

Việc thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 gói ma túy loại Methamphetamine; 01 xe mô tô biển số 72G1 – 058.91; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu đen-trắng và số tiền 1.450.000 đồng. (Toàn bộ vật chứng nêu trên đã chuyển Chi cục Thi hành án chờ xử lý)

Đối với đối tượng tên L là người đi ma túy cho T, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT Công an thành phố B tiếp tục xác minh, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKSBR ngày 22/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố Trần Hoàng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong suốt quá trình điều tra bị cáo Trung không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về kết luận giám định hay các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay, trên cơ sở việc xét hỏi và tranh luận công khai, dân chủ thể hiện:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Hoàng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 2 Điều 249; khoản 2 Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù. Tổng hợp với Bản án số 08/2020/HSST ngày 20/3/2020 thành hình phạt chung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy là tang vật vụ án; trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số 72G1 – 058.91, hai điện thoại di động và số tiền 1.450.000 đồng.

Hình phạt bổ sung: Không.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm, chỉ đề đạt Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và đã được công bố tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 15/5/2020, tại quán cà phê 68 thuộc phường L, thành phố B, khi lực lượng Công an tiến hành truy bắt Trần Hoàng T theo Quyết định truy nã của Cơ quan CSĐT Công an thành phố B thì phát hiện T có hành vi tàng trữ 0,4778 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Bị cáo là người có hai tiền án chưa được xóa án tích. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Hoàng T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội gây ra: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, vì ma túy là chất độc gây nghiện ảnh hưởng nhiều đến sức khỏe nòi giống của con người, là nguyên nhân gây ra

nhiều loại tội phạm khác, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được tác hại của ma túy nhưng với lối sống buông thả vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải có một hình phạt thật nghiêm, đủ sức răn đe để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt. Tại bản án số 08/2020/HSST ngày 20/3/2020 Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chưa chấp hành bản án trên, bỏ trốn và tiếp tục sử dụng ma túy đến ngày 15/5/2020 thì bị bắt theo Quyết định truy nã, nên áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của các Bản án.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tính tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Trần Hoàng T số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy đã thu giữ của bị cáo là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 xe mô tô có số máy VTT1P50FM0152785, số khung VTTFCG02211152785, biển số 72G1 – 058.91, quá trình điều tra bị cáo khai nhận đã mua chiếc xe trên của một người mua ve chai, không rõ nhân thân lai lịch, xe không có giấy tờ, theo kết quả tra cứu tại Phòng CSGT Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo yêu cầu, Cơ quan CSĐT đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không có kết quả. Bị cáo là người quản lý tài sản tại thời điểm thu giữ nên giao trả lại cho bị cáo, nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khi có yêu cầu; Đối với 02 điện thoại di động bị cáo chỉ sử dụng để liên lạc cá nhân; Số tiền 1.450.000 đồng là tiền riêng không liên quan đến việc mua ma túy nên cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

[7] Đối với đối tượng tên L là người mua ma túy cho bị cáo sử dụng, khi nào xác minh làm rõ nhân thân lai lịch sẽ tiến hành xử lý sau.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng T 05 năm 06 tháng (Năm năm sáu tháng) tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù (Hai năm sáu tháng) tù của Bản án số 08/2020/HSST ngày 20/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Buộc bị cáo Trần Hoàng T phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/5/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Trần Hoàng T số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy được niêm phong trong 01 phong bì đánh số 220 ngày 22/5/2020;

- Trả lại cho bị cáo Trần Hoàng T:

+ 01 xe mô tô hiệu Dream màu nâu biển số 72G1 – 058.91;

+ 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số Imel 353689087220854;

+ 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu đen trắng, số Imel 867273037840068;

+ Số tiền 1.450.000đ (Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Cần tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án phần hình phạt bổ sung.

(Vật chứng nêu trên được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa theo biên bản giao nhận ngày 22/10/2020)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Hoàng T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND; VKSND tỉnh BRVT;
- VKSND thành phố B;
- Công an thành phố B;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BRVT;
- THADS thành phố B;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Lê Hoàng Anh

